

Bản án số: 65/2019/HSST

Ngày: 06/8/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng Châu

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Lan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:* Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/TLST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

* Nguyễn Hoàng L (tên gọi khác: Bé H), sinh năm 1978; tại Vĩnh Long; nơi cư trú Đường N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Nhựt H; có vợ (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần, ngày 30/01/2018 bị Công an thành phố Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1992; nơi cư trú ấp L, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Hoàng N, sinh năm 1990; nơi cư trú khóm N, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

* *Người làm chứng:* Anh Võ Minh T, sinh năm 1990; nơi cư trú Đường N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 30/7/2018, tại nhà số 130/1/36, Đường N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long của anh Nguyễn Canh T có tổ chức tiệc nhậu, gồm có anh T và những người bạn Đặng Công B, Trần Thành P, Nguyễn Anh T, Trần Hoàng N và Thái Thanh T. Sau đó, có thêm Võ Minh T đến nhậu chung, nhậu một lúc T nói có việc phải về nhà rồi quay lại nhậu tiếp. Lúc này T đã say nói chuyện lớn tiếng, N sợ ảnh hưởng đến những người khác trong bàn nên đưa T về trước, sau đó quay lại nhà T để nhậu tiếp.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Nguyễn Hoàng L đi bộ đến nhà của T để nhậu chung, trong lúc nhậu thì N nói chuyện lớn tiếng và nhiều lần có lời nói khiêu khích L và T, từ đó phát sinh mâu thuẫn, cự cãi qua lại. Sau đó T cầm ly bia bằng thủy tinh đánh trúng vào đầu N 01 cái thì được mọi người can ngăn, sau đó L tiếp tục cầm cây sắt đánh vào đầu N làm cho N bị chảy máu được mọi người can ngăn nên L và T bỏ về. N được T và P đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố Vĩnh Long, còn B do không có xe nên gọi điện thoại cho T đến rước và B nói sự việc N bị đánh cho T biết, T nghe xong thì nhờ bạn đang nhậu chung tên thường gọi X (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) chạy xe đến rước B cùng đi chung vào Trung tâm y tế thành phố Vĩnh Long để thăm N.

Khi cả ba đến Trung tâm y tế thành phố Vĩnh Long thì X quay xe về trước, T vào gặp T hỏi “*Vì sao nhậu tại nhà của T mà để cho N bị đánh*” nên cả hai cự cãi qua lại thì bất ngờ T dùng tay đánh vào mặt T. Do bị đánh đau nên T điện thoại cho L nói: “*Ấn nhậu rồi đánh người ta đổ máu làm chi bây giờ người ta đánh tao nè*”, L liền hỏi lại T “*đang ở đâu*”, T trả lời “*ở trước cổng Trung tâm y tế thành phố Vĩnh Long*”. Sau khi nghe điện thoại của T xong thì L gọi điện thoại cho bạn tên thường gọi K nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ, họ tên và địa chỉ cụ thể) đến Trung tâm y tế xem T bị đánh như thế nào rồi L sẽ đến sau và L tiếp tục gọi điện thoại cho T kêu chờ L đi xem T bị đánh như thế nào. Do L sợ sẽ có chuyện đánh nhau nên khi đi có lấy cây dao tự chế có vỏ màu đen để trong giỏ đựng vợt đánh tennis mang theo. Khi đến nơi khoảng 22 giờ cùng ngày, L thấy K đang đuổi đánh T từ trong Trung tâm y tế chạy ra hướng đường Phạm Hùng, Phường 9, thành phố Vĩnh Long nên kêu T dừng xe lại ở vị trí cách cổng chính của Trung tâm y tế là 33 mét, L biết đối tượng đánh T là T (vì T là bạn của N) nên liền xuống xe rút cây dao tự chế chuẩn bị sẵn và đưa vỏ dao cho T cầm (T nghĩ L đưa cái cây để T thủ đánh nhóm người đang chạy tới nên đã cầm cây do T đưa). Khi T vừa chạy ngang qua L thì L cầm cây dao đánh T 01 cái nhưng không trúng, L tiếp tục đuổi theo T một đoạn khoảng 37,4 mét thì đuổi kịp và cầm dao

bằng tay phải chém trúng vào vùng nách phải của T 01 nhất, T tiếp tục chạy, L tiếp tục đuổi theo khoảng 08 mét nữa và chém trúng vào cẳng tay trái của T 01 nhất rồi dừng lại, T tiếp tục chạy về hướng đường Phạm Hùng, Phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long để thoát T còn L lên xe để T chở về. Trên đường về khi đi ngang qua cầu Bình Lữ thì L ném cây dao vừa gây án xuống sông.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/2018/TgT ngày 01/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của Nguyễn Anh T là 12%. Bị cáo L không đồng ý với kết luận giám định nên yêu cầu Cơ quan điều tra trưng cầu giám định lại.

Căn cứ vào kết luận số 60/19/TgT ngày 26/4/2019 của Viện Pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của Nguyễn Anh T là 12%.

Đối với Nguyễn Canh T khai: Sau khi bị T vô cớ dùng tay đánh vào mặt tại trước phòng cấp cứu của Trung tâm y tế thì nghĩ có việc hiểu lầm nên điện thoại kêu L đến để giải hòa với T về việc đã đánh N tại nhà của T chứ không kêu L đánh T để trả thù và T cũng không có tham gia cùng với L gây thương tích cho T nên không xử lý đối với T.

Đối với Võ Minh T khi chở L đến cổng Trung tâm Y tế thành phố Vĩnh Long, khi đến nơi thì T mới nghe L nói T bị đánh, L nói với T đến đó xem T có sao và T cũng không biết L có mang theo dao, sau đó thấy có sự việc đánh nhau và T thấy có 03 người chạy về hướng mình nhưng không biết T là ai, khi L đưa cho cầm vỏ của cây dao tự chế thì T nghĩ L đưa cái cây để thủ T khi đánh nhau với nhóm người đang chạy về hướng mình. Xét thấy hành vi của T không có bàn bạc trước với L về việc đánh T cũng như không biết L có mang theo dao tự chế và T cũng không tham gia đánh T nên không phải đồng phạm trong vụ án này.

Quá trình điều tra L khai nhận khi điện thoại cho K với mục đích đến nơi xem T bị đánh như thế nào chứ không kêu K rủ thêm người đến để đánh T, cũng không bàn bạc trước việc đánh nhau, L không nói với K có mang theo hung khí là dao tự chế, thực tế thì K và bạn của K cũng chưa đánh T để gây thương tích. Trong quá trình điều tra L không xác định được tên thật và địa chỉ của K và người bạn của K, nên Cơ quan điều tra không làm việc được.

Riêng Trần Hoàng N đã bị T và L dùng ly thủy tinh đánh làm rách da đầu, hiện vết thương đã lành không để lại thương tích nên không yêu cầu xử lý và từ chối giám định tỷ lệ thương tích, chỉ yêu cầu bồi thường số tiền điều trị là 3.000.000 đồng.

Đối với cây dao là hung khí gây án L vứt bỏ, Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được. Quá trình điều tra qua lời khai của L và kết quả

nhận dạng vật tương tự xác định đặc điểm cây dao tự chế như sau: Loại dao tự chế cán bằng gỗ đẹp, màu nâu đen dài 23cm ngang (04 x 02) cm, lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đen dài 37cm, bề rộng 03cm, dạng dao thẳng, mũi bằng.

Tại cáo trạng số: 68/CT-VKSND-TPVL, ngày 28/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Nguyễn Hoàng L thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã nêu, **thống nhất kết quả giám định pháp y về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây cho Nguyễn Anh T; thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên**; bị cáo đã thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở lời nói sau cùng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự đã thỏa thuận và bồi thường xong, không còn ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy 01 vỏ dao bằng gỗ sơn màu đen và 01 nón bảo hiểm.

Về án phí: Buộc bị cáo L nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hoàng L tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người bị hại, người làm chứng, vật chứng; kết luận giám định pháp y về thương tật, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, vào khoảng 18 giờ ngày 30/7/2018, tại nhà anh T có tổ chức tiệc nhậu, trong lúc ăn nhậu thì anh N lớn tiếng nhiều lần thách thức, khiêu khích với T và L, nên T và L đánh anh N chảy máu đầu và được mọi người đưa anh N cấp cứu tại Trung tâm Y tế thành phố Vĩnh Long. Tại đây, T là bạn của N cự cãi và đánh anh T, nên T điện thoại cho L đến để nói chuyện giải hòa, nhưng khi đi L mang theo cây dao tự chế để phòng T. Khi đến cổng Trung tâm Y tế thành phố Vĩnh Long khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo L thấy đang đánh nhau và T chạy bộ từ trong Trung tâm y tế ra nên L dùng dao tự chế dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, bề rộng 03cm, dạng dao thẳng, mũi bằng là hung khí nguy hiểm chém 02 nhát vào vùng nách phải và cẳng tay trái của T. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/2018/TgT, ngày 01/10/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Long và số 60/19/TgT, ngày 26/4/2019 của Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Anh T là 12%. Do đó, hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự mà cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã đề nghị truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng L là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác; hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, mong muốn gây thương tích cho bị hại nhằm để trả thù. Đây nói lên sự xem thường pháp luật của bị cáo, do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thấy được hành vi sai trái của mình mà tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và tự nguyện bồi thường thiệt hại xong; đồng thời, người bị hại cũng có đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo thật sự đơn chiếc, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già đang bị bệnh và 02 con chưa thành niên; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%, không có gây cố tật cho người bị hại. Như vậy, có đủ cơ sở cho bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Qua đó, xét thấy **cần thiết áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo** một phần hình phạt, nhưng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo học tập và sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 vỏ dao bằng gỗ và 01 nón bảo hiểm nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết, giữa bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thỏa thuận xong và không có ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

II. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 vỏ dao bằng gỗ và 01 nón bảo hiểm (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long).

III. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu, nên không xem xét.

IV. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Nguyễn Anh T, Trần Hoàng N có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi gửi:

- Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Trại giam Công an TPVL;
- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh VL;
- Công an thành phố Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát ND TPVL;
- *Chi cục Thi hành án HS TPVL;*
- Sở Tư pháp Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh VL;
- *UBND Phường 2, thành phố Vĩnh Long;*
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Võ Tấn Thành